

Số: /2025/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3656/TTr-SCT ngày 09 tháng 12 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Quyết định số 1744/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc bổ sung một số điều của Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh Ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Báo và Phát thanh Truyền hình Thái Nguyên;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Manhpn/12/25

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Bùi Văn Lương

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND
ngày /12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) trong công tác quản lý đối với các chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, bao gồm đầu tư xây dựng chợ, tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã được phân cấp quản lý chợ trên địa bàn.
- Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, đầu tư, kinh doanh, khai thác chợ.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

- Việc phân cấp bảo đảm tính thống nhất về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh.
- Đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và các quy định hiện hành.
- Gắn phân cấp với phân quyền và phân bổ nguồn lực, bảo đảm địa phương được phân cấp có đủ điều kiện về nhân lực, tài chính để thực hiện.
- Phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi tổ chức, cá nhân; phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh, giao Sở Công Thương là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo quy định.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ

CHO ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Điều 4. Đầu tư xây dựng chợ

1. Xây dựng kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn theo giai đoạn và hằng năm phù hợp với quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, kế hoạch phát triển chợ của tỉnh và các quy hoạch, kế hoạch khác có liên quan gửi Sở Công Thương tổng hợp.

2. Chủ động cân đối nguồn vốn từ ngân sách địa phương để đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư phát triển chợ trên địa bàn căn cứ vào tình hình thực tiễn, tính cấp thiết, phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Thực hiện việc quản lý quy hoạch, đầu tư, chất lượng công trình xây dựng theo quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và quy định phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ

1. Phân công, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn thực hiện quản lý, khai thác chợ đảm bảo phát huy hiệu quả các chợ được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng 1, hạng 2, hạng 3 trên địa bàn (bao gồm cả các chợ đầu tư từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước).

Điều 6. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý

1. Thực hiện quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ của các chợ hạng 1, hạng 2, hạng 3 do nhà nước đầu tư trên địa bàn quản lý.

2. Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn theo quy định.

3. Thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo trình tự, quy trình, kế hoạch, tiêu chuẩn và định mức nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của tài sản, bảo đảm hoạt động bình thường và an toàn khi sử dụng, khai thác. Nguồn kinh phí bảo trì sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Phê duyệt Đề án cho thuê/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản kết cấu hạ tầng chợ liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia).

5. Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá việc cho thuê/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ (trừ tài sản kết cấu hạ tầng chợ liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia).

6. Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn, bao gồm: Thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

7. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

8. Chỉ đạo việc lập phương án giá sử dụng diện tích bán hàng tại chợ gửi Sở Công Thương thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung phân cấp theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản:

a) Kế hoạch phát triển chợ theo giai đoạn trên địa bàn tỉnh.

b) Quy định Nội quy mẫu về chợ.

c) Hướng dẫn, quy định về quản lý điểm kinh doanh tại chợ.

d) Quyết định về giá sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh.

đ) Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh.

e) Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước, dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài các dịch vụ do nhà nước định giá theo quy định.

3. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Hướng dẫn nghiệp vụ trích khấu hao, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng chợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, thu hút các nhà đầu tư phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh; tổng hợp các dự án chợ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung vào danh mục dự án thu hút đầu tư.

3. Hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính và thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Hướng dẫn các nội dung liên quan đến quy chuẩn xây dựng, quy định liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động văn hóa, du lịch, quảng bá đối với các chợ có giá trị văn hóa, cảnh quan kiến trúc và chợ đêm trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi chợ và khu vực xung quanh chợ.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm về việc thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của các chợ trên địa bàn theo phân cấp.

2. Thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp tại Quy định này.

3. Chủ trì triển khai thực hiện việc rà soát, phân loại/phân hạng chợ trên địa bàn theo quy định.

4. Rà soát, xây dựng phương án xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và văn minh thương mại, lập phương án đánh giá tác động khi thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát và phương án hỗ trợ, giới thiệu địa điểm kinh doanh mới phù hợp quy hoạch. Xác định rõ lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, các biện pháp thực hiện. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan phối hợp với lực lượng công an, quản lý thị trường và các lực lượng chức năng liên quan kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm tại điểm kinh doanh tự phát theo quy định pháp luật; áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định đối với trường hợp không chấp hành. Theo dõi, giám sát để đảm bảo các điểm kinh doanh tự phát không tái diễn; theo dõi chặt chẽ các khu vực có nguy cơ hình thành điểm kinh doanh tự phát để kịp thời ngăn chặn. Báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) những nội dung vượt thẩm quyền.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn thực hiện lập báo cáo kê khai tài sản; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo mẫu gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương, Sở Tài chính) và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hằng năm.

6. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và chính sách về phát triển, quản lý chợ và giải quyết các vấn đề liên quan đến vướng mắc, khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của các chợ trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

7. Thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ đối với các chợ được đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn.

8. Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản, gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.